

PHỤ LỤC 01**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG CÁN BỘ ĐIỆN BẢO VỆ, CHĂM SÓC SỨC KHỎE DỰ KIẾN NĂM 2023**

(Kèm theo Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Hải Dương)

STT	Các nhóm đối tượng cán bộ	Đương chức	Hưu trí	Tổng cộng
1	Cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý	3	10	13
2	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.	16	36	52
3	Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội, Đại biểu Quốc hội chuyên trách, Ủy viên thường trực và Trưởng ban Hội đồng nhân dân tỉnh;	33	68	101
4	Cấp trưởng sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Cấp trưởng cơ quan Trung ương, giám đốc doanh nghiệp (do Ban Thường vụ Tỉnh ủy bổ nhiệm hoặc hiệp y bổ nhiệm) đóng trên địa bàn tỉnh; Bí thư huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.	30	79	109
5	Cấp phó ban Hội đồng nhân dân tỉnh; Cấp phó sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh; Cấp phó cơ quan trung ương, phó giám đốc doanh nghiệp (do Ban Thường vụ Tỉnh ủy bổ nhiệm hoặc hiệp y bổ nhiệm); Phó Bí thư huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.	147	227	374
6	Đối tượng khác thuộc diện Tỉnh ủy quản lý (không thuộc diện quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d Khoản 1 Điều này).	105	152	257
7	Người hoạt động cách mạng trước năm 1945, tiền khởi nghĩa.	0	25	25
8	Người có học hàm giáo sư, phó giáo sư, học vị tiến sĩ; anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; thầy thuốc nhân dân, nhà giáo nhân dân, nghệ sĩ nhân dân; thầy thuốc ưu tú, nhà giáo ưu tú, nghệ sĩ ưu tú.	47	0	47

STT	Các nhóm đối tượng cán bộ	Đương chức	Hưu trí	Tổng cộng
9	Cán bộ, công chức, viên chức có đủ mức lương diện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe quy định qua các thời kỳ. Cán bộ, công chức, viên chức tính từ sau khi chuyển đổi sang hệ số lương mới theo Thông tư liên tịch số 01/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của Liên Bộ Nội vụ - Tài chính, nam giới có hệ số lương từ 5,76 trở lên; nữ giới có hệ số lương từ 5,42 trở lên được đưa vào diện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe	258	6.609	6.867
Tổng cộng		639	7.206	7.845

Ghi chú: Dự kiến số lượng năm 2023 tương đương với năm 2022